

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HMA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HMA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HMA VIETNAM GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HMA GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108919575

3. Ngày thành lập: 26/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

B1.1-BT03-15, khu đô thị Thanh Hà B - Cienco 5, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0937668668

Fax: 02473004999

Email: hoanganhiec@gmail.com

Website: www.hmavietnam.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng đường hầm	4299(Chính)
2.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: - Xây dựng các công trình cửa - Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước	4222
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
5.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
6.	Bán mô tô, xe máy	4541
7.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
8.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
9.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
14.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ, dạy kỹ năng đàm thoại, dạy máy tính	8559
20.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - Dịch vụ vũ trường; - Dịch vụ karaoke; - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.	9329
21.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
26.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
31.	Đại lý du lịch	7911

32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	In ấn	1811
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Phá dỡ	4311
41.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình điện	4221
44.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
45.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
46.	Xây dựng nhà để ở	4101
47.	Xây dựng nhà không để ở	4102
48.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
49.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
50.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
51.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ HẰNG	Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	35,000	017191891	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	35,000		
2	ĐẶNG XUÂN TUẤN	Thôn Tam Trách, Xã Trung Hòa, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	145259087	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		

3	ĐẶNG HOÀNG ANH	Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	55,000	C5581522
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	55,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017191891

Ngày cấp: 04/11/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: ĐẶNG HOÀNG ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 11/06/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: C5581522

Ngày cấp: 12/07/2018

Nơi cấp: *Cục Quản lý Xuất Nhập Cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ B1401, Tòa nhà Đa Năng Dịch vụ Thương mại và Nhà ở, số 7 Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội